

Số: 1065/TB-ĐHDT-HĐTS

Đà Nẵng, ngày 22 tháng 3 năm 2022

## THÔNG BÁO TUYỂN SINH

### Đào tạo liên thông lên đại học năm 2022 - đợt 2

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Duy Tân thông báo tuyển sinh đào tạo liên thông lên đại học (hệ chính quy) năm 2022.

#### I. THI TUYỂN THEO ĐỀ THI CỦA ĐẠI HỌC DUY TÂN

##### 1. Đối tượng thi tuyển

- Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng (CĐ) được đăng ký dự thi liên thông cùng ngành đào tạo ở trình độ đại học;

- Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, đối tượng tham gia tuyển sinh phải thỏa mãn các điều kiện sau:

+ Đã có chứng chỉ hành nghề.

+ Đối với tuyển sinh liên thông ngành Dược phải đạt một trong các tiêu chí sau: học lực lớp 12 đạt loại giỏi hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 8,0 trở lên hoặc tốt nghiệp THPT loại giỏi hoặc có học lực lớp 12 đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ CĐ đạt loại giỏi; hoặc tốt nghiệp trình độ CĐ đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

+ Đối với tuyển sinh liên thông ngành Điều dưỡng phải đạt một trong các tiêu chí sau: học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 6,5 trở lên, hoặc tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ CĐ đạt loại khá trở lên.

2. Vùng tuyển: Tuyển sinh trong cả nước

3. Hình thức đào tạo: Chính quy

4. Ngành và trình độ liên thông (*Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học*)

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	BẬC HỌC	THỜI GIAN HỌC TẬP	MÃ NGÀNH	MÔN THI	THỜI GIAN THI
1	KẾ TOÁN + Kế toán Kiểm toán + Kế toán Doanh nghiệp	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340301) 405 406	Kế toán tài chính	90 phút
					Anh văn	90 phút
					Nguyên lý kế toán	90 phút
2	KỸ THUẬT PHẦN MỀM + Công nghệ phần mềm + Kỹ thuật mạng máy tính	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7480103) 102 101	Cơ sở dữ liệu	90 phút
					Anh văn	90 phút
					Lập trình cơ sở	90 phút
3	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH & LỮ HÀNH + Quản trị khách sạn, nhà hàng + Quản trị du lịch lữ hành	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7810103) 407 408	Giới thiệu nghiệp vụ khách sạn	90 phút
					Anh văn	90 phút
					Tổng quan du lịch	90 phút

4	QUẢN TRỊ KINH DOANH + Quản trị kinh doanh Tổng hợp	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340101) 400	Quản trị học	90 phút
					Anh văn	90 phút
					Kinh tế vi mô	90 phút
5	TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG + Tài chính doanh nghiệp + Ngân hàng	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340201) 403 404	Nghiệp vụ NHTM	90 phút
					Anh văn	90 phút
					Kinh tế vi mô	90 phút
6	DƯỢC HỌC + Dược sĩ đại học	Dược sĩ (Đại học)	2,0 – 3,0 năm	(7720201) 303	Chuyên ngành dược	90 phút
					Toán	90 phút
					Hóa phân tích	90 phút
7	ĐIỀU DƯỠNG + Điều dưỡng Đa khoa	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7720301) 302	Điều dưỡng học	90 phút
					Toán	90 phút
					Giải phẫu – Sinh lý	90 phút

## 5. Chính sách ưu tiên

- Cộng 1,0 điểm vào môn chuyên ngành đối với thí sinh thi vào ngành Điều dưỡng và Dược học nếu thuộc một trong các đối tượng sau:

+ Có hộ khẩu thường trú từ 36 tháng trở lên (tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi) thuộc KV1 hoặc thuộc các huyện nghèo theo qui định tại nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ.

+ Đang làm việc từ 12 tháng trở lên (tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi) tại các Khoa/Bệnh viện thuộc các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Pháp y, Giải phẫu bệnh.

- Cộng 0,5 điểm vào môn chuyên ngành đối với thí sinh thi vào ngành Điều dưỡng và Dược học có hộ khẩu thường trú từ 36 tháng trở lên thuộc KV2 nông thôn tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi.

**Thí sinh thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng đối tượng cao nhất.**

## 6. Hồ sơ đăng ký thi tuyển:

- Phiếu đăng ký dự thi tuyển sinh liên thông đại học (theo mẫu).
- Bản sao bằng tốt nghiệp Cao đẳng (có chứng thực).
- Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông.
- Hồ sơ minh chứng thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).
- Hai bì thư có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc của thí sinh đăng ký dự thi.
- 03 ảnh màu cỡ 3x4, có ghi rõ họ tên, ngày, tháng, năm sinh của thí sinh ở mặt sau (không kẻ ảnh đã dán vào phiếu đăng ký dự thi).

Lệ phí đăng ký dự thi gồm: **Lệ phí ôn thi + tài liệu + lệ phí thi tuyển: 500.000<sup>d</sup>** (năm trăm ngàn đồng y).

## 7. Thời gian nhận hồ sơ thi tuyển:

- **Nhận hồ sơ:** Từ ngày đăng thông tin đến hết ngày 25/11/2022.
- **Ôn tập kiến thức:** Từ ngày 26/11/2022 đến ngày 04/12/2022.
- **Thi tuyển sinh:** Ngày 10/12/2022 và 11/12/2022.

## II. XÉT TUYỂN TỪ KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT

### 1. Đối tượng xét tuyển

Xét kết quả học tập (Học bạ) theo một trong hai hình thức sau:

- Dựa vào kết quả học tập năm lớp 12.
- Dựa vào kết quả học tập năm lớp 11 và học kỳ 1 năm lớp 12.

Đối tượng được tham dự xét tuyển là những người có bằng tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng chính quy, cao đẳng nghề. Thí sinh được xét tuyển 3 môn theo tổ hợp môn xét tuyển của ngành mà thí sinh đăng ký học liên thông.

**2. Vùng tuyển:** Tuyển sinh trong cả nước

**3. Hình thức đào tạo:** Chính quy

**4. Ngành và trình độ liên thông**

**4.1. Liên thông từ Trung cấp lên Đại học**

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	BẬC HỌC	THỜI GIAN HỌC	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	GHI CHÚ
1	KẾ TOÁN + Kế toán Kiểm toán + Kế toán Doanh nghiệp	Cử nhân (Đại học)	2,0 – 3,0 năm	(7340301) 405	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Văn, Toán, Lý (C01) 3. Văn, Toán, Hoá (C02) 4. Văn, Toán, Anh (D01)	
				406		
2	KỸ THUẬT PHẦN MỀM + Công nghệ Phần mềm + Kỹ thuật Mạng Máy tính	Cử nhân (Đại học)	2,0 – 3,0 năm	(7480103) 102		
				101		
3	KỸ THUẬT XÂY DỰNG + Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Kỹ sư	2,5 – 3,5 năm	(7580201) 105	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Văn, Toán, Lý (C01) 3. Văn, Toán, Hoá (C02) 4. Văn, Toán, Anh (D01)	
				(7510102) D106		
4	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG + Xây dựng Cầu đường	Kỹ sư	2,5 – 3,5 năm	(7720301) 302	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2.Toán, Hoá, Sinh (B00) 3.Toán, Sinh, Văn (B03) 4. Văn, Toán, Hoá (C02)	
				(7720201) 303		
5	ĐIỀU DƯỠNG + Điều dưỡng Đa khoa	Cử nhân (Đại học)	2,0 – 3,0 năm	(7720301) 302		
6	DƯỢC HỌC + Dược học	Dược sĩ (Đại học)	3,0 – 4,0 năm	(7720201) 303		

**4.2. Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học**

STT	NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH	BẬC HỌC	THỜI GIAN HỌC	MÃ NGÀNH	TỔ HỢP XÉT TUYỂN	GHI CHÚ
1	KẾ TOÁN + Kế toán Kiểm toán + Kế toán Doanh nghiệp	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340301) 405		
				406		
2	QUẢN TRỊ KINH DOANH + Quản trị Kinh doanh Tổng hợp + Quản trị Kinh doanh Marketing	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340101) 400	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Văn, Toán, Lý (C01) 3. Văn, Toán, Hoá (C02) 4. Văn, Toán, Anh (D01)	
				401		
3	TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG + Tài chính Doanh nghiệp + Ngân hàng	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7340201) 403		
				404		
4	KỸ THUẬT PHẦN MỀM + Công nghệ Phần mềm + Kỹ thuật Mạng Máy tính + Thiết kế Đồ họa /Game/Multimedia	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7480103) 102	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Văn, Toán, Lý (C01) 3. Văn, Toán, Hoá (C02) 4. Văn, Toán, Anh (D01)	
				101		
5	KỸ THUẬT XÂY DỰNG + Xây dựng Dân dụng & Công nghiệp	Kỹ sư	1,5 – 2,5 năm	(7580201) 105		
6	CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG + Xây dựng Cầu đường	Kỹ sư	1,5 – 2,5 năm	(7510102) D106	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Toán, Lý, Anh (A01) 3. Văn, Sử, Địa (C00) 4. Toán, Văn, Anh (D01)	
7	QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH & LỮ HÀNH + Quản trị Du lịch Khách sạn, Nhà hàng + Quản trị Du lịch & Lữ hành	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7810103) 407	1.Toán, Lý, Hoá (A00) 2. Toán, Hoá, Sinh (B00) 3.Toán, Sinh, Văn (B03) 4. Văn, Toán, Hoá (C02)	
				408		
8	ĐIỀU DƯỠNG + Điều dưỡng Đa khoa	Cử nhân (Đại học)	1,0 – 2,0 năm	(7720301) 302		
9	DƯỢC HỌC + Dược học	Dược sĩ (Đại học)	2,0 – 3,0 năm	(7720201) 303		

**5. Mức điểm xét tuyển:**

- Đối với các ngành chung: Tổng điểm 3 môn đạt từ 18 điểm trở lên;

- **Đối với ngành Dược:** Tổng điểm 3 môn đạt từ 24 điểm trở lên, đồng thời có kết quả học lực năm lớp 12 đạt loại Giỏi trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 8,0 điểm trở lên;

- **Đối với ngành Điều dưỡng:** Tổng điểm 3 môn đạt từ 19,5 điểm trở lên, đồng thời có kết quả học lực năm lớp 12 đạt loại Khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT từ 6,5 điểm trở lên;

**6. Chính sách ưu tiên:** Ưu tiên theo qui chế tuyển sinh hiện hành.

**7. Hồ sơ đăng ký xét tuyển:**

- Học bạ THPT (có chứng thực).
- Bản sao bằng tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng (có chứng thực).
- Hồ sơ minh chứng thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).
- Hai bì thư có dán tem, có ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc của thí sinh.
- Lệ phí xét tuyển: **50.000đ (năm mươi ngàn đồng y).**

**8. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển:**

Từ ngày thông báo đến hết ngày 11/12/2022

**GHI CHÚ:** Những ngành có số lượng hồ sơ đăng ký dự thi không đảm bảo số lượng để mở lớp đào tạo, trường sẽ không tổ chức thi/xét tuyển và hoàn trả hồ sơ, lệ phí cho thí sinh trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ra thông báo (thí sinh nhận tại Phòng Đào tạo – Phòng 206 – 254 Nguyễn Văn Linh, Đà Nẵng).

Mọi thông tin về tuyển sinh thí sinh có thể tìm hiểu chi tiết tại:

<https://tuyensinh.duytan.edu.vn/>

hoặc liên hệ trực tiếp:

Ban Tư vấn Tuyển sinh Đại học Duy Tân, số 254 Nguyễn Văn Linh, Tp. Đà Nẵng.

Điện thoại: (0236) 3653.561-3650.403-3827.111-2243.775 - Fax: (0236) 3650.443

Số điện thoại đường dây nóng: 1900.2252 - 0905.294.390 - 0905.294.391 *ưu*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**



**TS. Võ Thanh Hải**